

TRƯỜNG THPT ĐÌNH TIÊN HOÀNG

**THỐNG KÊ SỐ LƯỢNG THÍ SINH ĐĂNG KÝ DỰ THI
KỲ THI TUYỂN SINH LỚP 10 THPT NĂM HỌC 2026-2027
(Số liệu được tổng hợp vào hồi: Thứ ba, ngày 05-05-2026 16:00:00)**

STT	Trường trung học phổ thông	Nguyện vọng	Chỉ tiêu	Tổng số hồ sơ đã đkdt	Tổng số hồ sơ có nguyện vọng từ trường Chuyên về
1	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Hóa học	35	103	0
2	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Lịch sử	35	59	0
3	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Ngữ Văn	70	187	0
4	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Sinh học	35	91	0
5	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Anh	70	183	0
6	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tiếng Pháp	35	55	0
7	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Tin học	35	60	0
8	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Toán	70	188	0
9	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Vật lí	35	96	0
10	Trường THPT chuyên Lương Văn Tụy	Chuyên Địa lí	35	57	0
11	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Hóa học	70	183	0
12	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Lịch sử	35	67	0
13	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Ngữ Văn	70	270	0
14	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Sinh học	35	95	0
15	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Anh	70	228	0
16	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Nga	35	28	0
17	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tiếng Pháp	35	31	0
18	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Tin học	35	78	0
19	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Toán	70	180	0
20	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Vật lí	70	150	0
21	Trường THPT chuyên Lê Hồng Phong	Chuyên Địa lí	35	64	0
22	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Hóa học	35	91	0
23	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Lịch sử	35	79	0
24	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Ngữ Văn	35	139	0
25	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Sinh học	35	117	0
26	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Anh	35	113	0
27	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tiếng Nga	35	56	0
28	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Tin học	35	46	0
29	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Toán	35	123	0
30	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Vật lí	35	84	0
31	Trường THPT chuyên Biên Hòa	Chuyên Địa lí	35	63	0
32	Trường THPT Dân Tộc Nội Trú Ninh Bình	Đại trà	140	183	0
33	Trường THPT Đình Tiên Hoàng	Đại trà	484	424	282
34	Trường THPT B Trần Hưng Đạo	Đại trà	484	534	50
35	Trường THPT Ninh Bình - Bạc Liêu	Đại trà	484	513	147
36	Trường PTTHSP Tràng An	Đại trà	220	284	33
37	Trường THPT Hoa Lư A	Đại trà	484	539	154
38	Trường THPT Gia Viễn A	Đại trà	440	537	21
39	Trường THPT Gia Viễn B	Đại trà	440	555	24
40	Trường THPT Gia Viễn C	Đại trà	352	527	7
41	Trường THPT Nho Quan A	Đại trà	484	618	7

42	Trường THPT Nho Quan B	Đại trà	484	631	26
43	Trường THPT Nho Quan C	Đại trà	484	608	13
44	Trường THPT A Nguyễn Huệ	Đại trà	484	551	49
45	Trường THPT Ngô Thị Nhậm	Đại trà	308	418	1
46	Trường THPT Yên Mô A	Đại trà	484	461	51
47	Trường THPT Yên Mô B	Đại trà	484	447	8
48	Trường THPT Tạ Uyên	Đại trà	396	542	1
49	Trường THPT Kim Sơn A	Đại trà	484	504	18
50	Trường THPT Kim Sơn B	Đại trà	484	555	3
51	Trường THPT Kim Sơn C	Đại trà	396	544	0
52	Trường THPT Bình Minh	Đại trà	440	496	4
53	Trường THPT Yên Khánh A	Đại trà	528	600	36
54	Trường THPT Yên Khánh B	Đại trà	528	654	24
55	Trường THPT Vũ Duy Thanh	Đại trà	484	639	0
56	Trường THPT A Bình Lục	Đại trà	440	452	53
57	Trường THPT B Bình Lục	Đại trà	440	609	6
58	Trường THPT C Bình Lục	Đại trà	440	615	4
59	Trường THPT A Duy Tiên	Đại trà	440	576	44
60	Trường THPT B Duy Tiên	Đại trà	440	693	41
61	Trường THPT A Kim Bảng	Đại trà	396	479	22
62	Trường THPT B Kim Bảng	Đại trà	440	549	18
63	Trường THPT C Kim Bảng	Đại trà	396	495	12
64	Trường THPT Lý Thường Kiệt	Đại trà	352	479	12
65	Trường THPT Bắc Lý	Đại trà	396	534	5
66	Trường THPT Nam Lý	Đại trà	396	507	24
67	Trường THPT Lý Nhân	Đại trà	528	593	56
68	Trường THPT A Thanh Liêm	Đại trà	440	590	36
69	Trường THPT B Thanh Liêm	Đại trà	396	524	20
70	Trường THPT C Thanh Liêm	Đại trà	352	416	19
71	Trường THPT A Phủ Lý	Đại trà	484	404	336
72	Trường THPT B Phủ Lý	Đại trà	484	551	142
73	Trường THPT C Phủ Lý	Đại trà	308	456	25
74	Trường THPT Nguyễn Hữu Tiến	Đại trà	308	503	6
75	Trường THPT Nam Cao	Đại trà	308	431	4
76	Trường THPT A Nguyễn Khuyến	Đại trà	308	406	8
77	Trường THPT Lê Hoàn	Đại trà	352	452	28
78	Trường THPT A Trần Hưng Đạo	Đại trà	572	474	269
79	Trường THPT B Nguyễn Khuyến	Đại trà	528	279	410
80	Trường THPT Ngô Quyền	Đại trà	484	684	4
81	Trường THPT B Nguyễn Huệ	Đại trà	396	537	19
82	Trường THPT Mỹ Lộc	Đại trà	484	622	58
83	Trường THPT Trần Văn Lan	Đại trà	352	548	2
84	Trường THPT Hoàng Văn Thụ	Đại trà	484	445	67
85	Trường THPT Lương Thế Vinh	Đại trà	396	422	37
86	Trường THPT Nguyễn Bính	Đại trà	352	345	10
87	Trường THPT Nguyễn Đức Thuận	Đại trà	352	459	27
88	Trường THPT Tống Văn Trân	Đại trà	572	630	89
89	Trường THPT Mỹ Tho	Đại trà	528	562	16
90	Trường THPT Phạm Văn Nghị	Đại trà	440	472	22
91	Trường THPT Đại An	Đại trà	396	373	23

92	Trường THPT Đỗ Huy Liêu	Đại trà	352	635	0
93	Trường THPT Lý Nhân Tông	Đại trà	352	465	0
94	Trường THPT A Nghĩa Hưng	Đại trà	528	602	61
95	Trường THPT B Nghĩa Hưng	Đại trà	484	495	10
96	Trường THPT C Nghĩa Hưng	Đại trà	484	510	3
97	Trường THPT Nghĩa Minh	Đại trà	308	357	0
98	Trường THPT Trần Nhân Tông	Đại trà	308	263	0
99	Trường THPT Lý Tự Trọng	Đại trà	484	459	37
100	Trường THPT Nam Trực	Đại trà	484	499	51
101	Trường THPT Nguyễn Du	Đại trà	396	455	0
102	Trường THPT Trần Văn Bảo	Đại trà	352	520	4
103	Trường THPT Trực Ninh	Đại trà	528	632	13
104	Trường THPT Trực Ninh B	Đại trà	484	497	15
105	Trường THPT Nguyễn Trãi	Đại trà	396	513	4
106	Trường THPT Lê Quý Đôn	Đại trà	440	394	36
107	Trường THPT A Hải Hậu	Đại trà	572	606	44
108	Trường THPT B Hải Hậu	Đại trà	440	493	2
109	Trường THPT C Hải Hậu	Đại trà	484	496	5
110	Trường THPT Thịnh Long	Đại trà	352	385	1
111	Trường THPT Trần Quốc Tuấn	Đại trà	396	582	0
112	Trường THPT An Phúc	Đại trà	308	518	0
113	Trường THPT Vũ Văn Hiếu	Đại trà	396	502	0
114	Trường THPT Xuân Trường	Đại trà	528	652	20
115	Trường THPT Xuân Trường B	Đại trà	528	425	59
116	Trường THPT Xuân Trường C	Đại trà	396	502	2
117	Trường THPT Nguyễn Trường Thù	Đại trà	396	414	0
118	Trường THPT Giao Thủy	Đại trà	572	542	43
119	Trường THPT Giao Thủy B	Đại trà	572	579	13
120	Trường THPT Giao Thủy C	Đại trà	440	541	1
121	Trường THPT Quát Lâm	Đại trà	396	454	1
122	Trường THPT Cao Phong	Đại trà	225	112	0
123	Trường THPT Quang Trung	Đại trà	315	345	0
124	Trường THPT Thiên Trường	Đại trà	360	204	0
Tổng cộng			41081	49542	3358